|  |  |
| --- | --- |
| **UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG****DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

QUY ĐỊNH

*Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng và định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế*

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025

của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

`Quy định này quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng và định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ có sử dụng ngân sách nhà nước tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, đơn vị được Uỷ ban nhân dân thành phố giao chủ trì tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.

b) Đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

c) Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Hướng dẫn áp dụng

1. Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức dịch vụ sự nghiệp công được ban hành để sử dụng vào việc xây dựng dự toán tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật là mức hao phí cần thiết về lao động, về nguyên vật liệu, máy móc thiết bị, dụng cụ và phương tiện để hoàn thành một đơn vị sản phẩm (hoặc một khối lượng công việc nhất định), trong một điều kiện cụ thể tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.

3. Định mức kinh tế - kỹ thuật tại Quy định này là định mức tối đa. Căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan, đơn vị xem xét xác định định mức cho phù hợp để làm cơ sở cho việc xây dựng dự toán tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.

4. Kinh phí tổ chức dịch vụ sự nghiệp công được quản lý, sử dụng theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và trong phạm vi dự toán chi ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. Các khoản chi thực tế, các dịch vụ thuê mướn khác khi thanh toán phải có đầy đủ báo giá, hợp đồng, hoá đơn và các chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định. Đối với các nội dung chi trả dịch vụ thuê ngoài nếu thuộc hạn mức phải đấu thầu thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

5. Trong trường hợp có những phát sinh ngoài quy định này, cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí, báo cáo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Cơ quan, đơn vị thực hiện dịch vụ sự nghiêp công có trách nhiệm xây dựng dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Cơ sở xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật**

1. Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua, nghi lễ đối ngoại và đón tiếp khách nước ngoài.

2. Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

3. Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

4. Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên.

5. Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

7. Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ cho tổ chức Hội nghị hội thảo quốc tế tổ chức tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

8. Nghị quyết số 24/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, thông tin, báo chí, xuất bản và du lịch thành phố Hải Phòng.

9. Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân thành phố về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

**Điều 5. Nguyên tắc tổ chức dịch vụ sự nghiệp công**

1. Bảo đảm chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao.

2. Các nội dung, định mức không được vượt quá tiêu chuẩn, chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Tính đúng, tính đủ, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tính chất của nhiệm vụ được giao.

**CHƯƠNG II**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 6. Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng của dịch vụ sự nghiệp công

1. Về tổ chức và quản lý

Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế có chức năng, nhiệm vụ phù hợp với hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công hoặc có ngành, nghề đăng ký kinh doanh phù hợp với dịch vụ sự nghiệp công, có đội ngũ nhân lực đáp ứng yêu cầu về chức danh lao động, hoạt động biểu diễn nghệ thuật

1. **Về chức danh lao động:**

a) Các chức danh lao động trong thành phần hao phí nhân công của Bảng định mức áp dụng Thông tư số 10/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh; Thông tư số 10/2023/TT-BVHTTDL ngày 09/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch.

b) Trường hợp các chức danh lao động trong thành phần hao phí nhân công không có trong Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022, Thông tư số 14/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022, Thông tư số 10/2022/TT-BVHTTDL và Thông tư số 10/2023/TT-BVHTTDL thì áp dụng theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập hoặc xem xét quy đổi tương đương theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

**Điều 7. Định mức kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sự ngiệp công**

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công bao gồm các định mức: Lao động, cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư.

2. Định mức lao động là định mức tiêu hao lao động cần thiết của người lao động để hoàn thành việc thực hiện một khối lượng công việc của dịch vụ sự nghiệp công, gồm:

a) Hao phí nhân công: Là thời gian lao động trực tiếp và lao động gián tiếp cần thiết của các hạng lao động bình quân để hoàn thành việc thực hiện một dịch vụ. Mức hao phí của lao động trực tiếp là thời gian thực hiện các công đoạn của dịch vụ sự nghiệp công, được tính bằng công. Mỗi công tương ứng với thời gian 01 ngày làm việc (08 giờ) của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động. Mức hao phí của lao động gián tiếp tính bằng tỷ lệ 15% tổng hao phí lao động trực tiếp tương ứng trong cùng một Bảng định mức.

b) Thiết bị, vật tư, hàng hóa, dịch vụ khác: là thời gian, số lượng các loại thiết bị, vật tư, hàng hóa, dịch vụ cụ thể và cần thiết sử dụng trực tiếp để phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Mức sử dụng trong định mức được tính bằng số lượng từng loại thiết bị, vật tư, hàng hóa, dịch vụ cụ thể trong Bảng định mức để thực hiện 01 sự kiện, hoạt động.

3. Kết cấu của định mức kinh tế - kỹ thuật, gồm:

a) Tên định mức.

b) Mô tả nội dung công việc: Là nội dung các công đoạn chính để thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

c) Bảng định mức gồm:

- Hao phí nhân công: chức danh và hạng lao động, đơn vị tính mức hao phí và trị số định mức hao phí lao động.

- Trang thiết bị kỹ thuật sử dụng: gói thiết bị, đơn vị tính định mức gói thiết bị sử dụng;

- Vật liệu sử dụng: tên và quy cách vật liệu, đơn vị tính định mức vật liệu sử dụng;

- Trị số định mức: là giá trị tính bằng số của thời gian thực hiện thực tế trên hao phí nhân công; định mức máy móc, thiết bị sử dụng, vật liệu sử dụng trong quá trình cung cấp dịch vụ sự nghiệp công;

- Ghi chú: Là nội dung hướng dẫn cách tính định mức trong điều kiện thực hiện từng chương trình có quy mô, tính chất khác nhau hoặc để hoàn thành một khối lượng công việc khác với đơn vị tính tại Bảng định mức.

4. Các định mức kinh tế - kỹ thuật được quy định tại Quy định này gồm:

a) Phụ lục I: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà (Hội trường, Nhà hát, Rạp hát….).

b) Phụ lục II: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại Sân khấu ngoài trời (Quảng trường, Sân vận động…).

**Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Cơ quan, đơn vị được Uỷ ban nhân dân thành phố, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch giao chủ trì tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình, kịch bản chi tiết để triển khai thực hiện theo kế hoạch.

b) Tăng cường phối hợp với các cơ quan liên quan ở địa phương trong việc triển khai thực hiện đảm bảo tổ chức thành công chương trình.

2. Căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Quyết định này, đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công có trách nhiệm lập dự toán, quản lý, sử dụng vác nguồn kinh phí phục vụ chương trình đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét trình Uỷ ban nhân dân thành phố quyết định./.